18. Sự thật là Đức Kitô

Khi viên đội trưởng rời đi, Philatô vẫn bất động, nhìn chằm chằm vào khoảng không. Câu hỏi mà ông đã hỏi Người Nazarét lại hiện lên trong đầu: "Chân lý là gì?" (Ga 18,38). Đối với ông, dường như câu trả lời mà ông không mong đợi đã đến vào lúc ông ít ngờ nhất, qua một người ông không bao giờ nghĩ tới.

Có lẽ nào mỗi lần khi ông hỏi điều gì đó về Chúa Giêsu, về cái chết của Ngài, thì câu trả lời không phải là câu chuyện về những sự kiện thuần túy, mà là… Ngôi Vị của Ngài. Ngay cả sau khi hỏi ông "chân lý là gì?", ông vẫn nghĩ mình không thể có câu trả lời nào từ Con Người đó, tuy nhiên khi thấy Ngài được đưa tới, với khuôn mặt biến dạng bởi các trận đòn tra tấn, mặc áo vua và đội vòng gai, nhìn Ngài, ông chợt nảy ra một ý nghĩ: "Đây là chân lý!", nhưng ông vội xua đi ngay. Trước đám đông, ông nói: "Đây là Con Người!", nhưng trong thâm tâm ông điều này có nghĩa là: "Đây là chân lý về con người này, chân lý về người mà các ngươi ghét bỏ, chân lý về vị vua mà tất cả các ngươi sợ hãi, chân lý về những người ghét Ngài đến mức đẩy Ngài vào tình trạng đó và chân lý của tôn giáo trong nhiều thế kỷ đã chuẩn bị chào đón Đấng Messia này". Và Philatô đau đớn nhận ra rằng, Con Người đó như đo lường thói đạo đức giả của ông, Con Người đó là chân lý của ông, chân lý về chính ông, chân lý của cuộc đời, sự nghiệp, quyền lực, sự phụ thuộc giả hình và hẹn mọn của ông vào Xêda.

Philatô trực giạc một cách thâm trầm rằng: nếu Chúa Giêsu là chân lý về cuộc đời ông và về mọi sự, thì Ngài thực sự là Vua, là Chúa của vũ trụ. Quả thực, ông Giêsu này tự do biết bao! Tự do và ngay thật, tia sáng duy nhất của chân lý giữa tất cả những lời dối trá đã nhấn chìm mọi loài và mọi vật, như bóng tối dày đặc bao trùm toàn bộ thực tại, mà mọi người đều tin rằng họ có thể lợi dụng để mưu lợi cho mình. Mọi thứ đều giả dối, mọi thứ đều tối tăm. Không có gì chân thật và thực tế, ngoài ngọn lửa nhỏ nhoi của Con Người, của khuôn mặt, cái nhìn, giọng nói và sự im lặng đó. Con Người Nazarét biểu lộ chân lý, dù ông ấy nói hay im lặng, dù ông ấy nhìn chằm chằm vào ai hay cúi xuống. Mọi sự trong Ngài đều là chân lý. Ngay cả những trò hề tàn ác do binh lính của ông dàn dựng, cũng không đánh bại được sự thật về Con Người này. Với chiếc mão gai, chiếc áo vai đỏ, cây gậy trong tay như một vương trượng, tất cả những điều này cho thấy rằng Ngài thực sự là Vua của các vị vua.

Philatô không thể chịu nổi sự thật đó, và vì vậy ông vội vàng vứt bỏ mọi thứ: dù là Chúa Giêsu, các người Do Thái, các tư tế, các kinh sư, và cả chính ông, thậm chí cả lương tâm của ông, vào biển tối tăm của dối trá mà người ta tỏ ra, lợi dụng, không vì lý do nào khác ngoài việc dập tắt ngọn lửa chân lý duy nhất, sự chân thành từ ngọn lửa *chân thực* duy nhất ấy. Ông cũng đã ném vào vực sâu sự dối trá của Xêda, kẻ tự cho mình là vua của họ, và ông đang làm bộ như tên phục vụ trung thành, trong khi ông biết rõ rằng người Do Thái sẽ không bao giờ công nhận ông ta là vua của họ, và chính ông cũng chỉ phục vụ Xêda cho lợi ích của mình, ông tôn thờ Xêda cũng chỉ để tôn thờ chính mình, quyền bính và bổng lộc của mình, bởi ông nghĩ mình có thể đạt được mọi thứ, thông qua việc phục vụ cho ngẫu tượng này.

Ông đã vội kết án Chúa Giêsu mà không suy xét gì. Ông mệt mỏi vì phải lo lắng về Con Người đó. Ông đã kết án Ngài, để loại bỏ Ngài khỏi ý thức, để dập tắt ngọn lửa sự thật tỏa ra từ Con Người đó, đã lây nhiễm và nung nấu ông như một cơn sốt mạnh.

Ông cũng bắt đầu ghét viên đội trưởng, nhưng không thể khinh thường anh ta, bởi vì những lời nói, cái nhìn, đôi mắt sáng ngời của anh ta khi nói về cái chết của Người Nazarét đó, đã đánh thức lại mọi thứ, đã nhóm lại những đốm than hồng mà ông nghĩ rằng mình đã làm cho nó tắt ngúm hoàn toàn.
Nhưng nếu Người Nazarét đó hành hạ ông ngay cả khi Ngài đã chết, thì còn lối thoát nào cho ông không? Ông thấy hơi thở cuối của Chúa Giêsu giống như tiếng gió rít trong sa mạc, không ai có thể làm gián đoạn, vì người ta không biết nó từ đâu đến và đi đâu. Ông không muốn sự thật này trong cuộc đời mình, nhưng càng chạy trốn nó, càng xa rời nó, thì ông lại càng cảm thấy số phận mình, vị vua của mình, cuộc sống của mình đang chìm sâu vào vực thẳm của sự dối trá.

Trong khi viên đội trưởng hết lòng đón nhận mầu nhiệm của Chân Lý đó, thì có lẽ Philatô đã chọn hành động phi lý là chối bỏ, chạy trốn về hư vô, tự kết án mình, phải chịu nỗi cô đơn của một người không muốn ở với Chúa Giêsu, là Đấng ở cùng chúng ta mọi ngày cho đến tận thế. Ở với Chúa Giêsu là Thiên Đàng của chúng ta.

Nhưng biết đâu, ở nơi địa ngục đó, cả Philatô, cả Giuđa, gặp lại được sự thật cuối cùng của Chúa Kitô: cái nhìn thương xót của Ngài, kèm theo lời nói đó, lời cầu nguyện đó, Ngài đã đảo lộn địa ngục: "Lạy Cha, xin tha cho họ vì họ không biết việc họ làm!" (Lc 23,34).

Thiên Chúa không phán xét tội nhân bằng cách tranh cãi với họ, nhưng bằng cách trao đổi giữa Ngài với chính Ngài, giữa Con và Cha, trong hơi thở của Thánh Thần, như cha mẹ làm khi thảo luận, bằng tình thương, về những vấn đề và lỗi lầm của con cái họ vậy. Và nếu những vấn đề, sai lầm càng nghiêm trọng, càng làm hại con cái, thì cha mẹ càng nói với chúng với tình thương và mong muốn được ôm ấp chúng hơn.